

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 19-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tám

Ông Nguyễn Văn Cao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Đào Thị Thùy A1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Nhựt Ch, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Công Kh và bà Phan Thị Xuân L; Bản thân có chồng tên Trương Minh H và có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Trương Văn T1, sinh năm 1955 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Nhựt Ch, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trương Minh T, sinh năm 1980 (vắng mặt); Nơi cư trú: Ấp 5, xã Nhựt Ch, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- Người làm chứng: Bà Phan Tường V, sinh năm 1984 (vắng mặt); bà Hồ Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thị Thùy A1 và Trương Minh H là vợ chồng. Ông Trương Văn T1, là cha đẻ của ông H và là cha chồng của A1. Tháng 5 năm 2020, ông H đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Long An nên giữa A1 và ông T1 xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/9/2021, A1 lấy 01 lốc cá mòi (loại 12 hộp) của ông T1 đem bán cho người khác nhưng không hỏi ý kiến của ông T1 nên giữa ông T1 và A1 xảy ra cự cãi, ông T1 dùng tay đánh vào vai phải A1 01 cái nhưng không gây thương tích. Sau đó, ông T1 đi ra trước sân nhà nói to với mọi người xung quanh, A1 không nuôi ông và đòi đuổi A1 ra khỏi nhà. Lúc này, A1 đang đứng ở bậc thềm ngay cửa ra vào, ông T1 đứng trên sân đối diện, cách A1 khoảng 2mét, A1 tức giận khom người dùng tay phải lấy 01 trái dừa tươi màu vàng, loại nguyên trái, đường kính 10cm, nặng 1,1kg có sẵn dưới nền nhà ném mạnh trúng vào cánh tay phải của ông T1, làm ông T1 bị gãy xương cánh tay phải. Sau đó, ông Trương Minh T chở ông T1 đến Bệnh viện điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 165/TgT.21-PY ngày 09/11/2021 của Trung Pháp y Sở Y tế tỉnh Long An kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Xquang: gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải, đã có dấu can xương
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Trương Văn T1 là 12%.

Tại phiên tòa,

Ông Trương Văn T1 trình bày: Ông T1 là cha chồng của bị cáo A1. Ngày 18/9/2021, giữa ông và bị cáo A1 phát sinh mâu thuẫn, xảy ra cự cãi nên ông có đánh vào vai phải bị cáo A1 01 cái và đòi đuổi bị cáo A1 ra khỏi nhà. Bị cáo A1 tức giận lấy 01 trái dừa tươi màu vàng, loại nguyên trái, đường kính 10cm, nặng 1,1kg ném trúng vào cánh tay phải của ông, gây thương tích 12%. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo A1 đã nhìn nhận hành vi sai trái của bị cáo và đã xin lỗi ông, đến thăm nom, chăm sóc và bồi thường cho ông số tiền 2.000.000đồng. Về trách nhiệm dân sự, ông không yêu cầu bị cáo A1 phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A1.

Bị cáo A1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Ngày 18/9/2021, giữa bị cáo A1 và ông T1 phát sinh mâu thuẫn, trong lúc cự cãi thì ông T1 có đánh vào vai phải bị cáo A1 01 cái và đòi đuổi bị cáo A1 ra khỏi nhà nên bị cáo bức xúc lấy 01 trái dừa tươi màu vàng, loại nguyên trái, đường kính 10cm, nặng 1,1kg có sẵn dưới nền nhà ném trúng vào cánh tay phải của ông T1, gây thương tích 12%. Sau đó, bị cáo đã nhìn nhận hành vi của bị cáo là trái pháp luật; bị cáo có mua sữa đến thăm nom, chăm sóc và bồi thường ông T1 số tiền 2.000.000đồng. Hành vi của bị cáo bị truy

tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSBL ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Đào Thị Thùy A1 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đào Thị Thùy A1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đào Thị Thùy A1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông T1 không yêu cầu bị cáo A1 phải bồi thường về dân sự nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: 01 (một) trái dừa tươi màu vàng, loại nguyên trái, đường kính 10cm, nặng 1,1kg. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã lập biên bản ngày 01/12/2021, cho tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: Bị cáo A1 khai nhận tại tòa, khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/9/2021, bị cáo A1 lấy 01 lốc cá mè (loại 12 hộp) của ông T1 đem bán cho người khác nhưng không hỏi ý kiến của ông T1 nên giữa ông T1 và bị cáo A1 xảy ra cự cãi, ông T1 dùng tay đánh vào vai phải bị cáo A1 01 cái nhưng không gây thương tích. Sau đó, ông T1 đi ra trước sân nhà nói to với mọi người xung quanh là bị cáo A1 không nuôi ông và đòi đuổi bị cáo A1 ra khỏi nhà. Trong lúc tức giận, bị cáo A1 khom người dùng tay phải lấy 01 trái dừa tươi màu vàng, loại nguyên trái, đường kính 10cm, nặng 1,1kg có sẵn dưới nền nhà ném mạnh

trúng vào cánh tay phải của ông T1, gây thương tích làm ông T1 bị gãy xương cánh tay phải. Bị cáo thống nhất với thương tích mà bị cáo đã gây ra cho ông T1 theo nội dung Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/TgT.21-PY ngày 09/11/2021 của Trung Pháp y Sở Y tế tỉnh Long An với tỷ lệ 12%. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo A1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; chỉ vì mâu thuẫn nhất thời trong việc ông T1 là cha chồng của bị cáo A1 có có hành vi la mán, dùng tay đánh vào vai bị cáo. Bị cáo A1 đã dùng trái dừa tươi là hung khí nguy hiểm ném mạnh trúng ông T1, làm ông T1 bị gãy xương cánh tay phải, gây thương tích với tỷ lệ 12%. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là sức khỏe của ông T1, trong khi ông T1 có mối quan hệ là cha chồng của bị cáo A1. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; sau khi gây thương tích cho ông T1, bị cáo đã đến thăm hỏi, chăm sóc và đã bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 2.000.000đồng cho ông T1 nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân bị cáo là nữ, đang nuôi con nhỏ sinh năm 2016, ông Trương Minh H là chồng của bị cáo đang điều trị tâm thần tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Long An. Quá trình giải quyết vụ án, bị hại ông T1 có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trình hình trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo lần phạm tội này là phạm tội lần đầu; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và là lao động chính của gia đình đang nuôi chồng bị bệnh tâm thần và con nhỏ sinh năm 2016 đang đi học. Do đó, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo A1 mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và phù hợp với tính chất của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Văn T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) trái dừa tươi màu vàng, loại nguyên trái, đường kính 10cm, nặng 1,1kg. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã lập biên bản ngày 01/12/2021, cho tiêu hủy là phù hợp theo Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Thị Thùy A1 phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị Thùy A1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đào Thị Thùy A1 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 19/4/2022).

Giao bị cáo Đào Thị Thùy A1 cho Ủy ban nhân dân xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đào Thị Thùy A1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đào Thị Thùy A1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Ủy ban nhân dân xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông